TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/DS-ST

Ngày: 26/4/2023

V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Láth.

Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Đô, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 229/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc*"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Đại H, sinh năm 19XX (chủ hộ kinh doanh T Q M);

Địa chỉ: Số nhà YY, khóm T N, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Đại H: Bà Trần Diễm M, sinh năm 1996 (văn bản ủy quyền lập ngày 15/11/2022, có mặt).

Địa chỉ: Số nhà YY, khóm T N, phường K H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1962 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp G L, xã H Đ, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/11/2022 và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Đại H trình bày:

Từ ngày 12/10/2014 đến ngày 30/10/2015, ông Trần Đại H (chủ hộ kinh doanh T Q M), có giao kết hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm do Công ty Việt Hoa sản xuất và thuốc thủy sản với ông Nguyễn Văn G. Tuy nhiên, sau khi thu

hoạch tôm ông Nguyễn Văn G không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ như đã thỏa thuận. Tính đến nay ông Nguyễn Văn G còn nợ tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản của ông Trần Đại H với số tiền là 91.929.000 đồng (chín mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Đại H (chủ hộ kinh doanh T Q M) yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn G phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ nêu trên là 91.929.000 đồng (chín mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng) và không yêu cầu tính lãi chậm thanh toán.

Tại phiên tòa, bị đơn Nguyễn Văn G trình bày: Ông Nguyễn Văn G thống nhất với nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đại H (chủ hộ kinh doanh T Q M) và thừa nhận còn nợ tiền thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản của ông Trần Đại H (chủ hộ kinh doanh T Q M) với số tiền là 91.929.000 đồng (chín mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng). Do nuôi tôm thất mùa nên không có tiền trả cho ông Trần Đại H như đã thoả thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Trần Đại H khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn G phải có nghĩa vụ thanh toán nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm, thuốc thủy sản với số tiền là 91.929.000 đồng (chín mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng) là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Tòa án thụ lý giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[1] Từ ngày 12/10/2014 đến ngày 30/10/2015, ông Nguyễn Văn G có mua thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản của ông Trần Đại H và hiện nay còn nợ với số tiền là 91.929.000 đồng (chín mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng). Việc hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản giữa ông Trần Đại H với ông Nguyễn Văn G được ký kết tại hợp đồng mua bán thức ăn ngày 12/10/2014 và có Sổ giao nhận hàng giữa ông Trần Đại H (chủ hộ kinh doanh T Q M) với ông Nguyễn Văn G. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ

luật tố tụng dân sự năm 2015 thì nguyên đơn ông Trần Đại H không cần phải chứng minh.

[2] Về lãi suất chậm trả: Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Đại H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào các Điều 430; 440; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đại H. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn G phải có nghĩa vụ thanh toán nợ cho ông Trần Đại H với số tiền là 91.929.000 đồng (chín mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Đại H được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Văn G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do bị đơn ông Nguyễn Văn G là người cao tuổi, có đơn yêu cầu miễn án phí và tại phiên tòa bị đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 144, 146, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 430; 440; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trần Đại H (chủ hộ kinh doanh T Q M).

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn G có nghĩa vụ thanh toán nợ cho ông Trần Đại H (chủ hộ kinh doanh T Q M) số tiền là 91.929.000 đồng (chín mươi mốt triệu chín trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông Trần Đại H có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông Nguyễn Văn G còn phải trả lãi cho ông Trần Đại H theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Nguyễn Văn G được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

- Nguyên đơn ông Trần Đại H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Trần Đại H (chủ hộ kinh doanh T Q M) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp với số tiền là 2.298.000 đồng (hai triệu hai trăm chín mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006022 ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sư có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)".

Nơi nhận:
- VKSND TX Vĩnh Châu;
- THADS TX Vĩnh Châu;
- Phòng KTNV&THA TAND Tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vũ Phương